

BẢNG PHÂN LOẠI CỦA TÂM

Hiện tiền	Tỷ độ	Tái quyết tri	Tứ sát tri	Hiện nghi bất định	Tâm nghi	Điên đảo tri
(1) Căn hiện tiền (2) Ý hiện tiền (3) Tự chứng hiện tiền (4) Du già hiện tiền	(1) Tín hứa tỷ độ (2) Sự thể tỷ độ (3) Cự thành tỷ độ.	(1) Hiện tiền tái quyết tri (2) Phân biệt tái quyết tri (3) Tái quyết tri không phải hai loại trên.	(1) Vô lý do tứ sát tri, (2) Tứ sát tri có lý do mâu thuẫn , (3) Bất định lý do tứ sát tri [hay thiếu sự loại trừ] (4) Tứ sát tri mà lý do cho tứ sát tri đó không được thành lập (5) Tứ sát tri mà tứ sát tri đó có lý do nhưng không được đưa ra .		(1) Hợp nghĩa nghi, (2) Bất hợp nghĩa nghi, (3) Đẳng phân nghi.	(1) Phân biệt điên đảo tri, (2) Vô phân biệt điên đảo tri.

HAI PHÂN LOẠI CỦA TÂM

TÂM VƯƠNG	TÂM SỞ					
	(1) Ngũ biến hành,	(2) Ngũ biệt cảnh,	(3) Thập nhất thiện,	(4) Lục phiền não căn bản,	(5) Nhị thập tùy phiền não,	(6) Tứ bất định.
<p>(1) Căn thức (nhãn, nhĩ, tị, thiệt, thân thức)</p> <p>(2) Ý thức.</p>	<p>-Cảm thọ, -Tuồng, -Tu, -Tác ý, -Xúc.</p>	<p>-Dục, -Thắng giải, -Niệm, -Định -Huệ.</p>	<p>-Tín, -Tàm, -Quý, -Vô tham, -Vô oán, -Vô si, -Tinh tấn, -Khinh an, -Bất phóng dật, -Xả, -Bất hại.</p>	<p>-Tham -Sân, -Mạn, -Vô minh hữu phiền não, -Nghĩ hữu phiền não, -Kiến hữu phiền não.</p>	<p>-Phẫn, -Hận, -Phú, -Não, -Tật, - Xan, - Xiểm, - Cuồng, - Kiêu, - Hại, - Vô tâm, - Vô quý, - Hôn trầm, - Trao cử, - Bất tín, - Giải đãi, - Phóng dật, - Thất niệm, - Bất chánh tri, và - Tán loạn</p>	<p>- Tâm sở miên, - Tâm hối, - Tâm tầm, và - Tâm tứ</p>